

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

BÁO ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP
MÔN HỌC: Năng lượng tái tạo

Lớp: CH6-KTĐ

Lần thi: 2

Học kỳ: III

Khóa học: 2016-2018

STT	SBD	Họ và tên		Mã HV	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Quá trình (HS3)	Điểm thi (HS7)	Điểm TK		Ghi chú
										Số	Chữ	
1	KĐ7	Nguyễn Nhật	Linh		Nam	30/09/1990	Hà Nội	0,0	5,5	3,9	F	
2	KĐ13	Phạm Quang	Vũ		Nam	18/02/1989	Thái Bình	6,0	5,0	5,3	D+	

Số thí sinh có trong danh sách: 2 thí sinh

Số bài thi nộp: 02

Số thí sinh dự thi: 02

Số tờ giấy thi: 9

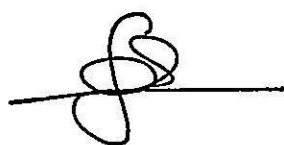
Ngày thi: 20/01/2019

Ngày nộp báo điểm cho phòng ĐT SDH / /

Phòng Đào tạo Sau Đại học

Giáo viên giảng dạy

Lập biểu



TS. Lê Thành Doanh



TS. Phạm Mạnh Hải



Lê Hồng Phương

Lớp: CH6-KTĐ

Học kỳ: II

STT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Quá trình	Điểm thi (HS7)	Điểm TK	
								Số	Chữ
1	1	Trần Mạnh Cường	Nam	08/10/1982	Hà Nội	7.0	2.5	3.9	F
2	2	Dương Công Hùng	Nam	17/05/1993	Lạng Sơn	7.0	2.5	3.9	F
3	3	Trịnh Xuân Hiến	Nam	07/11/1987	Hà Nam	7.0	2.5	3.9	F
4	4	Nguyễn Nhật Linh	Nam	30/09/1990	Hà Nội	0.0	1.0	0.7	F
5	5	Lê Hải Minh	Nam	13/10/1993	Hà Nội	7.0	2.5	3.9	F
6	6	Nguyễn Anh Minh	Nam	23/06/1994	Hà Nội	7.0	2.5	3.9	F
7	7	Nguyễn Văn Quyền	Nam	05/12/1990	Hà Giang	7.0	2.5	3.9	F
8	9	Phạm Quang Vũ	Nam	18/02/1989	Thái Bình	7.0	2.5	3.9	F

Số học viên có trong danh sách: 08 thí sinh

Số bài thi nộp: 08

Số học viên dự thi: 08

Số tờ giấy thi:

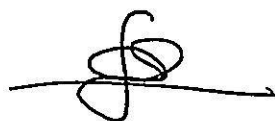
Ngày thi:/...../2018

Ngày nộp báo điểm cho phòng ĐT SĐH...../.... /2018

Phòng Đào tạo Sau Đại học

Giáo viên giảng dạy

Lập biểu



Lê Thành Doanh



Đặng Thu Huyền



Lê Hồng Phương

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

BÁO ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP
MÔN HỌC: Phần mềm ứng dụng

Lớp: CH6-KTĐ

Lần thi: 2

Học kỳ: III

Khóa học: 2016-2018

STT	SBD	Họ và tên		Mã HV	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Quá trình (HS3)	Điểm thi (HS7)	Điểm TK		Ghi chú
										Số	Chữ	
1	KĐ7	Nguyễn Nhật	Linh		Nam	30/09/1990	Hà Nội	0,0	4,5	3,2	F	
2	KĐ13	Phạm Quang	Vũ		Nam	18/02/1989	Thái Bình	7,5	4,5	5,4	D+	

Số thí sinh có trong danh sách: thí sinh

Số bài thi nộp:

Số thí sinh dự thi:

Số tờ giấy thi:

Ngày thi 19/01/2019

Ngày nộp báo điểm cho phòng ĐT SDH :...

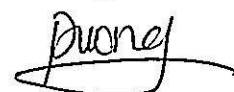
Phòng Đào tạo Sau Đại học

Giáo viên giảng dạy

Lập biểu



TS. Lê Thành Doanh



TS. Nguyễn Ngọc Trung

Lê Hồng Phương

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

BẢO ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP
MÔN HỌC: Vật Liệu Điện Mối

Lớp: CH6-KTĐ
Học kỳ: III

Lần thi: 2
Khóa học: 2016-2018

STT	SBD	Họ và tên		Mã HV	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Quá trình (HS3)	Điểm thi (HS7)	Điểm TK		Ghi chú
										Số	Chữ	
1	KĐ7	Nguyễn Nhật	Linh		Nam	30/09/1990	Hà Nội	0,0	6,0	4,2	D	
2	KĐ13	Phạm Quang	Vũ		Nam	18/02/1989	Thái Bình	7,0	6,0	6,3	C	

Số thí sinh có trong danh sách: 02 thí sinh

Số thí sinh dự thi: 2

Ngày thi: 24/01/2019

Phòng Đào tạo Sau Đại học

Số bài thi nộp: 2

Số tờ giấy thi: 2

Ngày nộp bảo điểm cho phòng ĐT SDH / / 2018

Giáo viên giảng dạy

Lập biểu



TS. Lê Thành Doanh



TS. Vũ Thị Thu Nga



Lê Hồng Phương

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

BẢO ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP (Lần 2)
MÔN HỌC: Điều khiển máy điện

Lớp: CH6-KTĐ

Học kỳ: II

STT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Quá trình (HS3)	Điểm thi (HS7)	Điểm TK		Ghi chú
								Số	Chữ	
1	1	Nguyễn Đức Anh	Nam	16/04/1994	Hà Nội	6,0	3,0	3,9	F	
2	2	Trịnh Xuân Hiến	Nam	07/11/1987	Hà Nam	2,0	4,0	3,4	F	
3	3	Nguyễn Nhật Linh	Nam	30/09/1990	Hà Nội	2,0	5,0	4,1	D	
4	4	Nguyễn Văn Quyền	Nam	05/12/1990	Hà Giang	6,0	4,0	4,6	D	
5	5	Trần Thế Xuân Tùng	Nam	01/06/1994	Hải Dương	7,0	5,5	6,0	C	
6	6	Phạm Quang Vũ	Nam	18/02/1989	Thái Bình	7,0	5,0	5,6	C	

Số thí sinh có trong danh sách: 06 thí sinh

Số bài thi nộp:

Số thí sinh dự thi

Số tờ giấy thi:

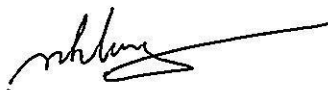
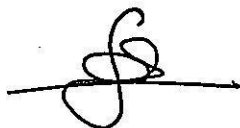
Ngày thi: 28/01/2013...

Ngày nộp báo điểm cho phòng ĐT SDH...../.../.....

Phòng Đào tạo Sau Đại học

Giảng viên giảng dạy

Lập biểu



Lê Thành Doanh

Nguyễn Nhất Tùng

Lê Hồng Phương

Lớp: CH6-KTĐ

Học kỳ: II

STT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Quá trình (HS3)	Điểm thi (HS7)	Điểm TK		Ghi chú
								Số	Chữ	
1	1	Trần Mạnh Cường	Nam	08/10/1982	Hà Nội	6,0	6,0	6,0	C	
2	2	Dương Công Hùng	Nam	17/05/1993	Lạng Sơn	6,0	6,0	6,0	C	
3	3	Trịnh Xuân Hiến	Nam	07/11/1987	Hà Nam	6,0	6,0	6,0	C	
4	4	Nguyễn Nhật Linh	Nam	30/09/1990	Hà Nội	6,0	5,0	5,3	D+	
5	5	Nguyễn Văn Quyền	Nam	05/12/1990	Hà Giang	7,0	6,0	6,3	C	
6	6	Nguyễn Lưu Thái	Nam	12/11/1994	Hà Nam	7,0	0,0	2,1	F	ko đi thi
7	7	Phạm Quang Vũ	Nam	18/02/1989	Thái Bình	7,0	6,0	6,3	C	

Số thí sinh có trong danh sách: 7 thí sinh

Số bài thi nộp: 6

Số thí sinh dự thi: 6

Số tờ giấy thi:

Ngày thi: 20/04/2018

Ngày nộp báo điểm cho phòng ĐT SDH...../.../2018

Phòng Đào tạo Sau Đại học

Giáo viên giảng dạy

Lập biểu



Lê Thành Doanh



Nguyễn Phúc Huy



Lê Hồng Phương

Lớp: CH6-KTĐ

Học kỳ: II

STT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Quá trình (HS3)	Điểm thi (HS7)	Điểm TK		Ghi chú
								Số	Chữ	
1	1	Nguyễn Thanh Thạch Anh	Nam	22/04/1988	Thanh Hóa	0.0	0.0	0.0	F	
2	2	Dương Công Hùng	Nam	17/05/1993	Lạng Sơn	7.0	4.0	4.9	D	
3	3	Nguyễn Nhật Linh	Nam	30/09/1990	Hà Nội	7.0	4.0	4.9	D	

Số học viên có trong danh sách: 03 học viên

Số bài thi nộp: 02

Số học viên dự thi:

Số tờ giấy thi:

Ngày thi: 22/05/2019.

Ngày nộp báo điểm cho phòng ĐT SDH...../.../2019

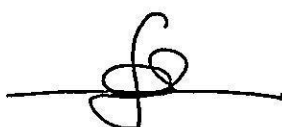
Phòng Đào tạo Sau Đại học

Giảng viên giảng dạy

Lập biểu



Lê Thành Doanh



Lê Thành Doanh



Lê Hồng Phương

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

BÁO ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP HK3
MÔN HỌC: Điều khiển dòng công suất trong HTĐ
Lớp: CH6-KTĐ
Học kỳ: III
Lần thi: 2
Khóa học: 2016-2018

STT	SBD	Họ và tên		Mã HV	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Quá trình (HS3)	Điểm thi (HS7)	Điểm TK		Ghi chú
										Số	Chữ	
1	KĐ6	Trịnh Xuân	Hiển		Nam	07/11/1987	Hà Nam	9,0	6,0	6,9	C+	
2	KĐ7	Nguyễn Nhật	Linh		Nam	30/09/1990	Hà Nội	6,0	7,0	6,7	C+	
3	KĐ8	Lê Hải	Minh		Nam	13/10/1993	Hà Nội	8,0	7,0	7,3	B	
4	KĐ9	Nguyễn Anh	Minh		Nam	23/06/1994	Hà Nội	7,0	7,0	7,0	B	
5	KĐ10	Nguyễn Văn	Quyển		Nam	05/12/1990	Hà Giang	6,0	7,0	6,7	C+	
6	KĐ11	Nguyễn Lưu	Thái		Nam	12/11/1994	Hà Nam	0,0	0,0	0,0	F	
7	KĐ13	Phạm Quang	Vũ		Nam	18/02/1989	Thái Bình	9,0	7,0	7,6	B	

Số thí sinh có trong danh sách: 07 thí sinh

Số bài thi nộp: 6

Số thí sinh dự thi: 06

Số tờ giấy thi:

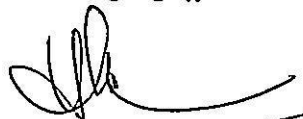
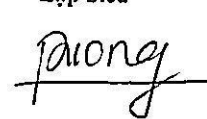
Ngày thi: 24/01/2019

Ngày nộp báo điểm cho phòng ĐT SDH /12/2018

Phòng Đào tạo Sau Đại học

Giáo viên giảng dạy

Lập biểu

TS. Lê Thành Doanh

TS. Vũ Hoàng Giang

Lê Hồng Phương

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

BÁO ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP
MÔN HỌC: Phương pháp nghiên cứu khoa học
Lớp: CH6-KTĐ
Học kỳ: III
Lần thi: 1
Khóa học: 2016-2018

STT	SBD	Họ và tên		Mã HV	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Quá trình (HS3)	Điểm thi (HS7)	Điểm TK		Ghi chú
										Số	Chữ	
1	KĐ7	Nguyễn Nhật	Linh		Nam	30/09/1990	Hà Nội	7,0	7,0	7,0	B	

Số thí sinh có trong danh sách: 1 thí sinh

Số thí sinh dự thi: 01

Ngày thi: 17/01/2019

Phòng Đào tạo Sau Đại học

Số bài thi nộp: 01

Số tờ giấy thi:

Ngày nộp báo điểm cho phòng ĐT SDH /..... /2018

Giáo viên giảng dạy

Lập biểu



TS. Lê Thành Doanh



TS Vũ Thị Thu Nga

Lê Hồng Phương

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

BÁO ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP
MÔN HỌC: Điện tử công suất

Lớp: CH6-KTĐ

Lần thi: 2

Học kỳ: III

Khóa học: 2016-2018

STT	SBD	Họ và tên		Mã HV	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Quá trình (HS3)	Điểm thi (HS7)	Điểm TK		Ghi chú
										Số	Chữ	
1	KĐ2	Nguyễn Đức	Anh		Nam	16/04/1994	Hà Nội	6,0	6,0	6,0	C	
2	KĐ7	Nguyễn Nhật	Linh		Nam	30/09/1990	Hà Nội	0,0	7,0	4,9	D	
3	KĐ13	Phạm Quang	Vũ		Nam	18/02/1989	Thái Bình	6,0	7,0	6,7	C+	

Số thí sinh có trong danh sách: 03 thí sinh

Số bài thi nộp: 3

Số thí sinh dự thi:

Số tờ giấy 3

Ngày thi: 19/01/2019

Ngày nộp báo điểm cho phòng ĐT SDH : / / 2019

Phòng Đào tạo Sau Đại học

Giáo viên giảng dạy

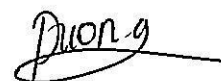
Lập biểu



TS. Lê Thành Doanh



TS. Nguyễn Duy Minh



Lê Hồng Phương

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

BẢO ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP
MÔN HỌC: Quản trị và kiểm soát chất lượng
Lớp: CH6-QTKD
Học kỳ: III
Lần thi: 2
Khóa học: 2016-2018

STT	SBD	Họ và tên		Mã HV	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Quá trình (HS3)	Điểm thi (HS7)	Điểm TK		Ghi chú
										Số	Chữ	
1	QT1	Trương Ngọc	Anh		Nữ	21/05/1994	Hà Nội	8,0	6,0	6,6	C+	
2	QT8	Đặng Minh	Hải		Nam	28/7/1984	Hà Tĩnh	8,0	6,0	6,6	C+	

Số thí sinh có trong danh sách: 02 thí sinh

Số thí sinh dự thi: 02

Ngày thi: 19/01/2019

Phòng Đào tạo Sau Đại học

Số bài thi nộp: 02

Số tờ giấy thi:

Ngày nộp bảo điểm cho phòng ĐT SDH:

Giáo viên giảng dạy

Lập biểu



TS. Lê Thành Doanh



TS. Trần Thanh Tuấn



Lê Hồng Phương